

Bản án số: **18/2021/HS-ST**

Ngày **05/3/2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thế Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Đức Bính và ông Vũ Xuân Dư

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Quang Toại, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn D**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1987; Nơi sinh: Huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú hiện nay : Xóm 2, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Bố đẻ: Trần Trung Đ, sinh năm 1957; Mẹ đẻ: Vũ Thị Y, sinh năm 1959, bố mẹ hiện cư trú tại xóm 2, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có

Tiền án: bị cáo có một tiền án: tại Bản án số 33/HSST ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 22 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 200.000 đồng tiền án phí. Ngày 30/8/2017 chấp hành xong án phí, ngày 10/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù; chưa được xóa án tích.

Tiền sự: bị cáo có hai tiền sự:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10 ngày 15/9/2020 của Công an xã A, huyện K xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 15/9/2020.

+ Tại Quyết định số 29 ngày 05/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Bị cáo chưa thi hành.

Lịch sử bản thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 ngày 04/01/2010 của Công an phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Chấp hành xong ngày 18/01/2010

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39 ngày 23/5/2015 của Công an phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Chấp hành xong ngày 24/12/2015

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/12/2020 cho đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:**

+ Anh Trần Văn V sinh năm 1977; địa chỉ: xóm 5, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

+ Bà Trần Thị Q sinh năm 1934 địa chỉ: xóm 5, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt

Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Văn H sinh năm 1963; địa chỉ: xóm 5, xã Q huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị Hoàng Thị T sinh năm 1979 và anh Bùi Minh T1 sinh năm 1976; cùng địa chỉ: tổ 3, phố N, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Đều vắng mặt.

+ Bà Vũ Thị Y, sinh năm 1959; địa chỉ : Xóm 2, xã Qu, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

**- Người làm chứng:** anh Trần Trung D1, Trần Đại P, Trần Văn N1, Trần Văn D2, Trần Văn T2. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: ngày 31/10/2020 khi dọn bàn thờ bà Trần Thị Q trú tại xóm 2, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình phát hiện mất chiếc lư hương nên đã nhờ con trai là ông Trần Văn H trình báo lên cơ quan công an. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an huyện K đã xác định được như sau: Trần Văn D là người đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Do cần tiền để tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy trong 02 ngày 15/9/2020 và ngày 30/9/2020, Dương đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp, cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất:** Buổi sáng ngày 15/9/2020, Trần Văn D điều khiển xe đạp đi lang thang quanh khu vực xã Q với ý định tìm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản. Khoảng 08 giờ cùng ngày, D đi qua nhà anh Trần Văn V ở xóm 5, xã Q thấy cửa cổng khóa, cửa nhà khép hờ không có ai trông coi nên D dựng xe quan sát sau đó trèo cổng vào trong sân rồi đi đến gian nhà phía Đông đẩy cửa đi vào. Tại đây D thấy ở phía Tây – Bắc gian nhà có 02 máy cắt cầm tay nhãn hiệu Maktec – Mt95 750w và Feg – Eg912 540w nên dùng hai tay cầm hai máy đi ra, sau đó D trèo qua cổng ra bên ngoài, bỏ 02 máy cắt vào giỏ xe đạp và điều khiển xe đi. Do không tìm được nơi tiêu thụ nên D mang 02 máy cắt đến nhà anh Trần Đại P, trú tại xóm 16, xã Q gửi rồi đi về nhà. Sau khi bị mất tài sản, đến ngày 24/9/2020 anh V có đơn trình báo lên Công an xã Q.

**Lần thứ hai:** Khoảng 09 giờ ngày 30/9/2020, Trần Văn D đi bộ đến nhà bà nội mình là bà Trần Thị Q, trú tại xóm 5, xã Q chơi. Khi đến nhà D ngồi ở ghế kê giữa nhà còn bà Q ngồi trên giường ở phía Tây gian phòng đọc sách, giữa 02 người được ngăn cách bằng 01 tấm rèm vải. Lúc này D nhìn lên bàn thờ ở giữa nhà thấy 01 lư hương bằng đồng nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc bà Q không để ý, D đứng dậy đi đến bàn thờ, dùng 02 tay bê chiếc lư hương, kẹp vào nách trái để bà Q không nhìn thấy rồi đi thẳng ra hiên nhà thì thấy 01 túi ni lông màu đen nên cầm lấy bỏ chiếc lư hương vào túi. Sau khi lấy được tài sản D đến nhà anh Trần Trung D1 trú tại xóm 5, xã Q nhờ anh D chở đến bán chiếc lư hương cho chị Hoàng Thị T, trú tại phố N, thị trấn P được 1.000.000 đồng, số tiền này D đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra : 02 máy cắt nhãn hiệu Maktec – Mt95 750w, Feg – Eg912 540w và 01 chiếc lư hương bằng đồng.

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 63/HĐ-ĐG ngày 24/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện K kết luận: Máy cắt nhãn hiệu Maktec – Mt95 750w có giá là 283.000 đồng; Máy cắt nhãn hiệu và Feg – Eg912 540w có giá là 193.000 đồng. Tổng giá trị là 476.000 đồng

Cơ quan CSĐT – Công an huyện K đã tiến hành làm việc với Hội cổ vật Tràng An tỉnh Ninh Bình xác định: Chiếc lư hương là hiện vật đồ cũ chưa phải là đồ cổ, có tuổi đời từ 50 đến 60 năm, có giá giao dịch trên thị trường khoảng 1.500.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 67/HĐ-ĐG ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 chiếc lư hương bằng đồng, chiều cao 28cm, chiều rộng KT 15 x 12cm, khối lượng 2,7kg có giá là 1.717.000 đồng.

Quá trình điều tra Công an huyện K đã trả lại cho anh Trần Văn V 02 máy cắt nhãn hiệu Maktec – Mt95 750w và Feg – Eg912 540w; trả lại cho ông Trần Văn H là người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Q 01 chiếc lư hương bằng đồng. Anh V và ông H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Anh Trần Văn V và ông Trần Văn H không yêu cầu Trần Văn D bồi thường, đồng thời cả hai có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Văn D.

Gia đình Trần Văn D đã bồi thường cho chị Hoàng Thị T 1.000.000 đồng là số tiền mua bán chiếc lư hương. Chị T đã nhận và không có ý kiến gì.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 06/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Trần Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/12/2020.

- Căn cứ Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH 14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đúng hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn D thừa nhận hành vi của mình thực hiện như nội dung vụ án Tòa án đã nêu; Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng còn phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét công khai tại phiên tòa hôm nay như: Kết luận định giá tài sản số 63/HĐĐG ngày 24/11/2020, số 67/HĐ-ĐG ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kim Sơn; sơ đồ hiện trường.

Từ những chứng cứ đó, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, bảo quản tài sản của chủ sở hữu; Trần Văn D là người có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần một: khoảng 08 giờ ngày 15/9/2020, tại nhà anh Trần Văn V ở xóm 5, xã Q, huyện K, Trần Văn D đã lén lút trộm cắp 01 máy cắt nhãn hiệu Maktec – Mt95 750w, 01 máy cắt nhãn hiệu và Feg – Eg912 540w của anh Trần Văn V trị giá là 476.000 đồng.

Lần hai: khoảng 09 giờ ngày 30/9/2020, cũng tại xóm 5, xã Q, huyện K D đã lén lút trộm cắp 01 chiếc lư hương bằng đồng của bà Trần Thị Q có giá là 1.717.000 đồng.

Hành vi đó của Trần Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi đó của bị cáo cần được xử lý nghiêm.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Trần Văn D là người có 01 tiền sự về tội “Trộm cắp tài sản” không chịu tu chí rèn luyện trở thành công dân có ích mà liên tiếp hai lần trộm cắp tài sản là tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có một tiền án chưa được xóa án

tích tiếp tục phạm tội mới là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục bồi thường thiệt hại xảy ra là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 BLHS; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 BLHS 2015

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện nhân thân của bị cáo; HĐXX thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

Khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình phạt.

[4] Đối với Trần Đại P, Trần Trung D1 và Hoàng Thị T là những người đã cho D để nhờ tài sản, trở D đi bán tài sản và mua tài sản của D trộm cắp mà có. Các anh P, D1 và chị T không biết đây là tài sản do Trần Văn D trộm cắp nên hành vi không cấu thành tội “Chứa chấp hoặc Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Công an huyện K đã nhắc nhở rút kinh nghiệm đối với 03 người này là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho anh Trần Văn V và Trần Thị Q các bị hại không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Gia đình Trần Văn D đã bồi thường cho chị Hoàng Thị T 1.000.000 đồng là số tiền mua bán chiếc lư hương. Chị T đã nhận và không có ý kiến gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Số tiền 1.000.000đ bị cáo bán chiếc lư hương cho chị T đã tiêu xài hết, bị cáo nhờ gia đình bồi thường số tiền này cho chị T: bà Vũ Thị Y là mẹ đẻ bị cáo được bị cáo nhờ đã trả lại cho chị T, bà Y xác định để gia đình tự giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề này đồng thời không truy thu số tiền 1.000.000đ bị cáo bán chiếc lư hương mà có đã tiêu xài hết.

[6] Đối với vật chứng là chiếc xe đạp Trần Văn D điều khiển đi trộm cắp tài sản ngày 15/9/2020, quá trình điều tra D khai nhận đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông không quen biết tại “Cầu chợ” xã Q; Công an huyện K không thu giữ được chiếc xe trên. Tại phiên tòa bị cáo khai bán được 100.000đ đã tiêu xài hết; Đây là tài sản riêng của bị cáo đồng thời là phương tiện bị cáo dùng để đi trộm cắp tài sản vì vậy cần truy thu số tiền 100.000đ này sung ngân sách nhà nước.

[7] Bị cáo phải chịu án phí dân sự và án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người bị hại, người liên quan, được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

**1.** Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”

**2.** Xử phạt bị cáo Trần Văn D 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2020.

**3.** Buộc bị cáo D phải nộp lại số tiền 100.000đ sung ngân sách nhà nước.

**4.** Buộc bị cáo D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Công an Huyện K,
- UBND xã Q;
- Bị cáo, bị hại; người liên quan
- Lưu: HS&VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Thế Anh**